

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI**



BÀI VIẾT

**“PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH CUNG CẦU VÀ DỰ BÁO MẶT HÀNG ĐƯỜNG
THÁNG 9 VÀ 9 THÁNG NĂM 2024”**

(Thực hiện nhiệm vụ “Cung cấp thông tin phân tích và dự báo thị trường nhằm thúc đẩy và nâng cao hiệu quả kinh doanh, tiêu thụ nông sản trong nước năm” 2024)

BÁI VIẾT

PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH CUNG CẦU VÀ DỰ BÁO MẶT HÀNG ĐƯỜNG

(Tháng 9 và 9 tháng năm 2024)

I. NGUỒN CUNG

+ Tình hình sản xuất

Nguồn cung đường trên thị trường vẫn còn lượng khá, do lượng tồn khi của các đơn vị vẫn còn nhiều do nhu cầu tiêu thụ giảm sau kỳ nghỉ lễ 2/9 và Tết Trung thu, tuy nhiên nhu cầu tiêu thụ cho các mặt hàng sản xuất trong quý IV/2024 đã bắt đầu tăng nhưng chưa nhiều.

Niên vụ sản xuất 2023/24 của các nhà máy kéo dài từ tháng 11/2023 đến tháng 5/2024 với sản lượng đường của các nhà máy có xu hướng tăng so với niên vụ trước.

Diện tích mía thu hoạch ước đạt khoảng 159,2 ngàn ha, tăng 12% so với niên vụ trước. Sản lượng mía ép niên vụ này ước tính đạt khoảng 10,9 triệu tấn, tăng 13% so với niên vụ 2022/23. Sản lượng đường ước đạt 1,1 triệu tấn, tăng 23,6% so với niên vụ trước.

Niên vụ 2024/25, vùng mía nguyên liệu toàn quốc dự kiến đạt khoảng 180 – 185 ngàn ha, tăng 13 - 16% so với niên vụ 2023/24. Diện tích tăng do việc mở rộng vùng nguyên liệu bởi giá mía tăng khuyến khích nông dân trồng thêm mía. Nếu thời tiết thuận lợi, năng suất mía cao, kế hoạch dự kiến sản lượng mía ép đạt 13-17 triệu tấn.

Với sản lượng đường sản xuất trong nước cộng với lượng đường nhập khẩu theo hạn ngạch sẽ đáp ứng đủ nhu cầu tiêu thụ đường trong năm 2024.

Bảng 1: Sản lượng mía đường niên vụ 2023/2024

Chỉ tiêu	Vụ 2022/23	Vụ 2023/24	Tỷ lệ (%)
Diện tích mía thu hoạch (ha)	141.904	159.159	112
Sản lượng mía chế biến (tấn)	9.654.454	10.918.307	113
Năng suất (tấn/ha)	69,3	70	101
Sản lượng đường (tấn)	935.104	1.026.719	110

Nguồn: Hiệp hội Mía đường

Ngày 20/9, phiên phân giao hạn ngạch thuế quan nhập khẩu đường theo phương thức đấu giá năm 2024 đã được tổ chức tại trụ sở Bộ Công Thương.

Bảng 2: Kết quả của phân giao hạn ngạch thuế quan nhập khẩu đường theo phương thức đấu giá năm 2024

Loại đường	Đơn vị trúng thầu	Lượng (ngàn tấn)	Giá trúng thầu 2024 (triệu đồng/tấn)	Giá trúng thầu 2023 (triệu đồng/tấn)
Đường thô	Hàng tiêu dùng Biên Hòa	20	2,1	2,55
	Vietsugar	20	2,1	2,5
	TTC – Biên Hòa	20	2,1	2,5
	Agris – Ninh Hòa	20	2,1	2,5
	Lam Son	20	2,1	2,35 – 2,45
	Quảng Ngãi	20	2,1	
	Sông Lam	1	2,1	
Tổng lượng trúng thầu		121 ngàn tấn		
Lượng còn lại		5 ngàn tấn (không có đơn vị trúng thầu)		
Tổng lượng hạn ngạch		126 ngàn tấn		

Nguồn: Agrimonitor

+ Tình hình nhập khẩu

Từ ngày 1 – 17/9, lượng đường nhập khẩu là 73,19 ngàn tấn, trong đó có 31,91 ngàn tấn đường thô, tăng 35% so với cùng kỳ tháng trước; 21,81 ngàn tấn đường tinh luyện, tăng 69,5% so với cùng kỳ tháng trước; 11,17 ngàn tấn đường Xiro Fructoza; 4,35 ngàn tấn đường Glucoza và khoảng 3,95 ngàn tấn đường các loại khác.

Tính chung từ đầu năm đến 17/9/2024, lượng đường nhập khẩu là 809,79 ngàn tấn, trong đó có 282,58 ngàn tấn đường thô, 200,09 ngàn tấn đường tinh luyện, 170,69 ngàn tấn đường Xiro Fructoza, 90,4 ngàn tấn đường Glucoza và khoảng 66,03 ngàn tấn đường các loại khác

II. TIÊU THỤ

Theo dự báo của Hiệp hội mía đường, sản lượng tiêu thụ đường trong niên vụ 2023/2024 đạt 1.755.000 tấn, tương đương mức nền cao của niên vụ 2022/23

Niên vụ 2022/23, sản lượng tiêu thụ đường tăng 27% so với cùng kỳ nhờ được hưởng lợi từ biện pháp phòng vệ thương mại.

Dù tăng, sản lượng vẫn chỉ đủ đáp ứng 1/3 nhu cầu tiêu thụ trong nước, còn lại đều phụ thuộc vào đường nhập khẩu. Vì vậy, giá đường Việt Nam sẽ phụ thuộc vào diễn biến giá đường nhập khẩu.

III. DIỄN BIẾN GIÁ

Trong tháng 9/2024, thị trường đường nội địa khởi sắc hơn bởi nhu cầu tăng chuẩn bị nguyên liệu phục vụ nhu cầu cuối năm cộng với giá đường thế giới tăng. Giá đường nội địa tăng nhẹ so với tháng trước. Tại thị trường bán lẻ, giá đường cụ thể như sau:

+ Đường trắng RS:

Tại miền Trung – Tây Nguyên, các nhà máy giới hạn lượng bán ra, đồng thời phát giá bán tăng thêm 150 đ/kg lên mức 20.150 – 20.200 đ/kg. Lượng phân bổ cho các đại lý và thương mại hạn chế hơn trước trong khu vực nhu cầu hỏi mua khá hơn nên một số thương mại găm hàng, chào bán tăng lên mức 20.500 – 20.600 đ/kg so với tháng trước là 20.300 – 20.500 đ/kg.

Tại miền Tây – Nam, nguồn cung hạn hẹp, các đại lý thương mại chào bán quanh mức 21.200 – 21.500 đ/kg do giá đường RS An Khê chào bán đã tăng từ mức 20.100 đ/kg lên 20.500 đ/kg

+ Đường vàng - RE:

Nguồn đường vàng và RE chào bán ít, giá đường chào bán có chiều hướng tăng so với tháng trước.

Trong khi tại miền Trung, đường vàng An Khê chào bán tăng thêm 150đ/kg tại kho Bình Định lên mức 21.100 đ/kg và tại cửa hàng TPHCM ở mức 21.500 đ/kg, tăng 200 đ/kg và khách hàng chỉ được mua tối đa 3 tấn.

Đường RE An Khê cũng tăng 150- 200 đ/kg tại các khu vực, trong đó đường RE An Khê tại kho Bình Định chào bán ở mức 21.600 đ/kg và tại cửa hàng TPHCM ở mức 22.000 đ/kg.

+ Đường tiểu ngạch

Nguồn đường tiểu ngạch về ít hơn tại các khu vực. Giá đường có xu hướng tăng dần. Tuy vậy, mức độ giao dịch chậm tại Đà Nẵng, trong khi tại miền Tây và Sài Gòn lượng hàng chủ yếu là hàng tồn.

Tại miền Trung, giao dịch đường khá chậm, tuy vậy giá đường được các đơn vị thương mại tăng lên 19.200 – 19.500 đ/kg so với trước đó là 19.100 – 19.300 đ/kg.

Bảng 3: Diễn biến giá đường tại một số khu vực trong tháng 9/2024

	Đường kính trắng (có VAT, đồng/kg)	Đường tinh luyện (có VAT, đồng/kg)	Đường vàng (có VAT, đồng/kg)	Đường nhập khẩu (có VAT, đồng/kg)
Hà Nội	21.200 - 21.400	21.300 - 21.500	20.550	20.200 – 20.400
Miền Trung	21.100 - 21.300	21.250 - 21.300		19.200 - 19.500
TP HCM	21.400 – 21.800	22.000 - 22.500	21.500	20.100 - 20.200

Nguồn: Hiệp hội Mía đường

IV. DỰ BÁO, ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Mặc dù theo dự báo của USDA, sản lượng mía đường toàn cầu niên vụ 2024/25 tăng nhưng ảnh hưởng của hạn hán, nắng nóng gây cháy rừng và tồn kho thấp sẽ ảnh hưởng đáng kể đến nguồn cung đường toàn cầu trong nửa đầu năm 2025. Do nguồn cung hạn hẹp có thể đẩy giá đường tăng lên. Giá đường thế giới tăng sẽ có tác động đến giá đường trong nước.

Mặc dù đã có những phục hồi lớn kể từ khi Việt Nam áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại (2021) nhưng ngành đường vẫn gặp khó khăn do ảnh hưởng của đường nhập khẩu.

Theo báo cáo của Hiệp hội Mía đường (VSSA), đường nhập khẩu từ Indonesia có dấu hiệu lẩn tránh thuế chống bán phá giá.

Trước đó năm 2022, Bộ Công Thương áp dụng biện pháp chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với đường mía nhập khẩu từ Campuchia, Indonesia, Lào, Malaysia và Myanmar. Theo đó, đường nhập khẩu từ các nước này có sử dụng nguyên liệu đường của Thái Lan sẽ bị áp dụng cùng mức thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp tương tự như Thái Lan là gần 50%.

Theo VSSA cho biết kể từ tháng 2/2021 (thời điểm Việt Nam áp thuế chống bán phá giá đối với đường Thái Lan), đến cuối năm 2023, Việt Nam nhập khẩu gần 843.000 tấn đường từ Indonesia (trung bình 281.000 tấn mỗi năm), tương đương gần 30% sản lượng đường sản xuất trong nước cùng giai đoạn.

Số đường này đều có nguồn gốc xuất xứ từ Công ty PT Kebun Tebu Mas trong khi đó, theo tài liệu từ Hiệp hội mía đường chia sẻ trước đó, sản lượng sản xuất bình quân đường từ mía trong 4 năm gần đây của công ty này chỉ đạt hơn 54.400 tấn/năm. Cùng với đó, việc xuất khẩu đường từ mía cũng không phù hợp với quy định của Chính phủ Indonesia.

VSSA cho rằng toàn bộ khối lượng đường này không thể sản xuất từ mía, vì lý do đơn giản là đường sản xuất từ mía phải tiêu thụ nội địa theo quy định của chính phủ Indonesia. Như vậy, có dấu hiệu rõ ràng của gian lận khai báo xuất xứ, Hiệp hội cho biết.

VSSA cho rằng toàn bộ số lượng đường này có dấu hiệu bán phá giá vào thị trường Việt Nam. Theo đó, giá đường nhập khẩu từ Indonesia vào Việt Nam bình quân năm 2021, 2022 và 2023 là lần lượt 594 USD/tấn, 664 USD/tấn và 739 USD/tấn. Mức giá này thấp hơn nhiều so với giá nội địa của Indonesia giai đoạn 2021 - 2023 là 835 - 912 USD/tấn.

So sánh tương quan giá đường nội địa Việt Nam, giá đường nhập khẩu từ Indonesia cũng thấp hơn nhiều. Theo đó, giá đường nhập khẩu từ Indonesia khoảng 14.500 - 18.000 đồng/kg trong giai đoạn 2021 - 2023. Trong khi giá đường Việt Nam trong cùng giai đoạn trung bình 17.000 - 22.000 đồng/kg. Trong khi đó, giá đường bán tại nội địa tại thị trường Indonesia thường cao hơn so với giá nội địa của Việt Nam.

Điều này đồng nghĩa Indonesia xuất khẩu đường vào Việt Nam với mức giá thấp hơn 23 - 41% so với nội địa. Với hành vi này, Indonesia không thực hiện nghiêm chỉnh hiệp định ATIGA đối với mặt hàng đường. Việc Việt Nam vẫn chấp thuận cho Indonesia xuất khẩu đường vào Việt Nam là điều bất công bằng và vô lý, VSSA nhận định.

Cục Phòng vệ Thương mại, Bộ Công Thương đã cho biết, đối với vấn đề gian lận xuất xứ của Indonesia, cơ quan này sẽ làm việc với Hải quan để xử lý trường hợp không khai báo đúng xuất xứ.

Đồng thời, Cục Phòng vệ Thương mại cũng sẽ rà soát lại các doanh nghiệp Indonesia có dấu hiệu lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại. Việc rà soát này căn cứ vào thời gian gây thiệt hại cho ngành mía đường trong nước.

MỤC LỤC

I. NGUỒN CUNG.....	2
1.1. Tình hình sản xuất.....	2
1.2 Tình hình nhập khẩu.....	3
II. TIÊU THỤ.....	4
III. DIỄN BIẾN GIÁ.....	5
IV. DỰ BÁO, ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ.....	6